

Số: 3726/QĐ-TCĐBVN

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Quản lý đường bộ III trực thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam

SỐ GIAO THÔNG VẬN TẢI ĐẮK LẮK	
Số: 6785	
ĐẾN	15-10-2018
Chuyển:	

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 35/2018/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Đường bộ Việt Nam trực thuộc Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý đường bộ III tại Tờ trình số 306/TTr-CQLĐBIII ngày 12/9/2018;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức – Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Cục Quản lý đường bộ III là tổ chức trực thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giao thông đường bộ trên khu vực các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên; trực tiếp quản lý, bảo trì, khai thác hệ thống quốc lộ, đường cao tốc (sau đây gọi chung là quốc lộ) thuộc các tỉnh từ thành phố Đà Nẵng đến hết tỉnh Khánh Hòa và từ tỉnh Kon Tum đến hết tỉnh Đắk Nông (không bao gồm các đoạn tuyến quốc lộ ủy quyền cho địa phương hoặc do các nhà đầu tư quản lý).

2. Cục Quản lý đường bộ III có tư cách pháp nhân, có con dấu, được hưởng kinh phí từ ngân sách nhà nước, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và có trụ sở tại thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham gia xây dựng đề trình cấp có thẩm quyền:

a) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, cơ chế, chính sách, quy định về công tác thanh tra chuyên ngành và quản lý, bảo trì, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

b) Quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm; các chương trình, dự án, đề án về giao thông vận tải đường bộ trong phạm vi quản lý.

2. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chương trình quốc gia, quy hoạch, kế hoạch, đề án về giao thông vận tải đường bộ trong khu vực quản lý; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông vận tải đường bộ.

3. Tổ chức quản lý, bảo trì và khai thác các quốc lộ được giao:

a) Quản lý kết cấu hạ tầng, theo dõi, báo cáo và cập nhật số liệu về tình trạng kỹ thuật công trình đường bộ vào cơ sở dữ liệu đường bộ;

b) Tổ chức giao thông; rà soát, đặt hệ thống báo hiệu đường bộ, mốc lộ giới, mốc giải phóng mặt bằng, hành lang an toàn đường bộ;

c) Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu có liên quan đến quốc lộ thuộc thẩm quyền; cấp phép, thỏa thuận thi công xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật;

d) Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối, điểm đầu nối vào quốc lộ theo thẩm quyền;

đ) Quản lý, bảo trì, khai thác, hệ thống quản lý giám sát giao thông;

e) Tổ chức thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và phối hợp tìm kiếm cứu nạn trên quốc lộ; tổ chức phân luồng, đảm bảo giao thông khi có thiên tai, sự cố công trình;

g) Tổ chức công tác thẩm định an toàn giao thông; thống kê tai nạn giao thông, cầu yếu, vị trí mất an toàn giao thông; triển khai các dự án về an toàn giao thông đường bộ;

h) Tổ chức quản lý, sửa chữa, mua sắm phương tiện, thiết bị, vật tư dự phòng đảm bảo giao thông (bao gồm cả phương tiện, thiết bị cứu hộ, cứu nạn được giao);

i) Lập, trình phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo trì đường bộ hàng năm;

k) Kiểm tra, giám sát công tác bảo trì đường bộ theo quy định;

l) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cấp quyết định đầu tư hoặc chủ đầu tư đối với các dự án bảo trì quốc lộ theo phân cấp của Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam (sau đây viết tắt là Tổng Cục trưởng).

4. Đối với quốc lộ ủy quyền cho địa phương quản lý:

a) Hướng dẫn các Sở Giao thông vận tải trong công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng và cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu đường bộ;

b) Kiểm tra các hoạt động quản lý, bảo trì của Sở Giao thông vận tải trên địa bàn quản lý;

c) Phê duyệt dự án bảo trì, quyết toán dự án hoàn thành theo ủy quyền của Tổng Cục trưởng;

d) Phối hợp khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phân luồng đảm bảo giao thông khi có thiên tai, sự cố công trình;

đ) Tham gia kiểm tra công tác lập kế hoạch vốn quản lý, bảo trì của các Sở Giao thông vận tải.

5. Đối với dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư trên quốc lộ được giao quản lý:

a) Hướng dẫn nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu đường bộ;

b) Cấp giấy phép hoặc thỏa thuận thi công; kiểm tra việc tuân thủ giấy phép, công tác đảm bảo giao thông và an toàn giao thông trong quá trình thi công xây dựng;

c) Kiểm tra, giám sát nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án trong việc tuân thủ các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, tổ chức thu phí, đếm xe; xử lý vi phạm theo thẩm quyền;

d) Kiểm tra, báo cáo Tổng cục Đường bộ Việt Nam quyết định cho phép đầu nối vào quốc lộ;

đ) Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

e) Thỏa thuận, kiểm tra, báo cáo Tổng cục Đường bộ Việt Nam kế hoạch bảo trì do nhà đầu tư BOT lập và giám sát việc thực hiện theo quy định hiện hành;

g) Chỉ đạo, phối hợp với nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án trong thực hiện phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và điều phối phân luồng đảm bảo giao thông khi có thiên tai, sự cố công trình.

6. Về giao thông địa phương:

a) Tổng hợp, báo cáo Tổng cục Đường bộ Việt Nam tình trạng kết cấu hạ tầng và tình hình phát triển hệ thống đường địa phương trong phạm vi quản lý;

b) Phối hợp với cơ quan chức năng địa phương thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố công trình và tìm kiếm cứu nạn đường bộ trong khu vực;

c) Tham gia ý kiến chuyển đường tỉnh thành quốc lộ.



7. Về quản lý vận tải, phương tiện và người lái:

a) Cấp phát phù hiệu, biển hiệu quản lý vận tải; phê duyệt chỉ giấy phép lái xe theo ủy quyền của Tổng Cục trưởng; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý hoạt động vận tải đường bộ và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ trong khu vực theo phân cấp;

c) Tham gia hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện điều kiện kinh doanh vận tải đường bộ và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ trong khu vực theo phân cấp;

d) Kiểm tra, giám sát công tác quản lý phương tiện, đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ và chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ theo phân cấp của Tổng Cục trưởng.

8. Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trên quốc lộ theo thẩm quyền và phạm vi quản lý; giám sát hoạt động của các Trạm kiểm tra tải trọng xe, Bộ phận cân kiểm tra tải trọng xe trên quốc lộ được giao quản lý.

9. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học và chuyển giao công nghệ trong giao thông đường bộ; kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với các dự án xây dựng, bảo trì đường bộ trên địa bàn; xây dựng và duy trì trang thông tin điện tử của Cục.

10. Thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành về giao thông đường bộ trong phạm vi được giao quản lý, xử lý vi phạm pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý tổ chức bộ máy, công chức, viên chức, người lao động; thực hiện chế độ, chính sách, tiền lương, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng Cục trưởng.

12. Quản lý tài chính, tài sản được giao, tổ chức thực hiện quản lý ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng Cục trưởng. Trực tiếp quản lý, hạch toán tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ trên các tuyến quốc lộ (bao gồm cả các tuyến quốc lộ ủy quyền cho địa phương quản lý).

13. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Tổng Cục trưởng giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Tổ chức - Hành chính;
2. Phòng Kế hoạch - Tài chính;
3. Phòng Quản lý - Bảo trì đường bộ;
4. Phòng An toàn giao thông;
5. Đội Thanh tra - An toàn;
6. Chi cục Quản lý đường bộ III.1;
7. Chi cục Quản lý đường bộ III.2;
8. Chi cục Quản lý đường bộ III.3;
9. Chi cục Quản lý đường bộ III.4;
10. Chi cục Quản lý đường bộ III.5;
11. Trung tâm Kỹ thuật đường bộ 3.

Các tổ chức quy định từ Khoản 1 đến Khoản 5 Điều này là tổ chức tham mưu giúp việc Cục trưởng; các tổ chức quy định từ Khoản 6 đến Khoản 10 Điều này là tổ chức trực thuộc Cục, giúp Cục trưởng quản lý về giao thông đường bộ cấp cơ sở; tổ chức quy định tại khoản 11 Điều này là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục.

Cục trưởng Cục Quản lý đường bộ III quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức tham mưu giúp việc Cục trưởng; quy định phạm vi quản lý của các Chi cục Quản lý đường bộ trực thuộc Cục.

Điều 4. Lãnh đạo Cục

1. Cục Quản lý đường bộ III có Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng.

Cục trưởng, các Phó Cục trưởng Cục Quản lý đường bộ III do Tổng Cục trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động theo quy định của pháp luật và các quy định của Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

2. Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng Cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục Quản lý đường bộ III. Các Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công phụ trách.

3. Cục trưởng Cục Quản lý đường bộ III bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng Cục trưởng.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

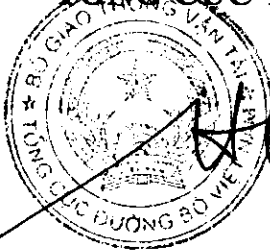
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018 và thay thế Quyết định số 2209/QĐ-TCĐBVN ngày 24/9/2014 của Tổng Cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý đường bộ III thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

2. Vụ trưởng Vụ Tổ chức – Hành chính, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Quản lý đường bộ III và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *ĐW*

- Như Khoản 2 Điều 5;
- Các Phó Tổng Cục trưởng;
- Đảng ủy Tổng cục;
- Công đoàn Tổng cục;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục;
- Sở GTVT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCHC (A 05b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Huyện